

PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU
ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 004 / PJT-BCQT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2018)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 7, tòa nhà số 322 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại/ Telephone: 08.8991101 ; Fax: 08.35121775, Email: pjtaco@pjtaco.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 153.604.780.000 đồng (Một trăm năm mươi ba tỷ, sáu trăm linh bốn triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng)
- Mã chứng khoán/ Securities code: PJT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được tổ chức ngày 10/4/2018 tại Khách sạn Victory, số 14 Võ Văn Tần, quận 3, TP.HCM.
- Nội dung/Content:
 - + Thông qua kết quả SXKD năm 2017;
 - + Giao Kế hoạch SXKD năm 2018;
 - + Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát Công ty.
 - + Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017.
 - + Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận hợp nhất năm 2017.
 - + Báo cáo quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017 và Phương án chi trả lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2018;
 - + Thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

+ Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty theo Nghị định 71, Thông tư 95.

+ Miễn nhiệm và bầu bổ sung, thay thế 02 thành viên HĐQT.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) / Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member (Nhiệm kỳ 2016-2020 2016 - 2020 Term)	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ Day becoming member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Phạm Việt Khoa	Chủ tịch HĐQT	28/4/2016	6/6	100%	
2	Bà Đặng Thị Xuân Hương	UV.HĐQT kiêm TGD	28/4/2016	6/6	100%	
3	Ông Đỗ Văn Long	UV.HĐQT	28/4/2016	6/6	100%	
4	Ông Phan Văn Kỳ	UV.HĐQT	28/4/2016	6/6	100%	
5	Ông Đàm Trọng Nghĩa	UV.HĐQT	10/4/2018	4/6	66%	Mới được bầu tại ĐHĐCĐ

Năm 2018, HĐQT có 06 phiên họp trực tiếp và 14 lần lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các văn bản chỉ đạo theo phân cấp tại Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

- Hội đồng quản trị theo dõi và nắm bắt hoạt động điều hành SXKD của Ban TGD thông qua các báo cáo, văn bản của Ban TGD gửi HĐQT và các báo cáo của các ban giúp việc thuộc HĐQT, Ban kiểm soát. Chủ tịch HĐQT trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và cho ý kiến đối với Ban TGD trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Năm 2018, Ban TGD đã nỗ lực và quyết liệt điều hành mọi hoạt động của Công ty; tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị/quyết định và văn bản chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT/HĐQT; Thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động SXKD theo quy định, gồm: Báo cáo kết quả tình hình SXKD hàng tháng/quý; báo cáo tài chính các quý, năm và các báo cáo khác theo yêu cầu của HĐQT, BKS. Với các chỉ tiêu đạt được, HĐQT đánh giá Ban TGD đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees:

Chủ tịch HĐQT được phân công phụ trách, chỉ đạo hoạt động của các ban thuộc HĐQT.

- Ban Tổng hợp Nhân sự: Là đầu mối thường trực quan hệ và tập hợp các nội dung công việc giữa HĐQT với Ban Tổng Giám đốc, các phòng nghiệp vụ Công ty, Công ty con, các cổ đông, với các tổ chức đơn vị trong và ngoài Công ty
- Ban Kế hoạch Đầu tư: tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong lĩnh vực chiến lược phát triển Công ty, kế hoạch đầu tư, kinh doanh, tài chính, kỹ thuật, vật tư và công tác an toàn cho đội tàu Công ty; quản lý Công ty con.

- Các ban giúp việc thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện mục tiêu chung của Công ty và Nghị quyết Hội đồng Quản trị đồng thời hỗ trợ bộ máy điều hành của Công ty hoạt động theo chuẩn mực và hiệu quả.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):

4.1 Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị/ Resolutions of the Board of Directors (Annual reports):

Stt	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/PJT-NQ-HĐQT	30/01/2018 (ý kiến bằng văn bản)	Điều chỉnh tăng quỹ lương năm 2017 của Công ty mẹ số tiền 2.124.000.000 đồng để bổ sung vào nguồn chi lương năm 2017 cho người quản lý chuyên trách và người lao động Công ty mẹ
02	02/PJT-NQ-HĐQT	31/01/2018 (ý kiến bằng văn bản)	Thống nhất thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông dự họp, ngày đại hội và địa điểm tổ chức ĐH)
03	03/PJT-NQ-HĐQT	20/3/2018 (Phiên thứ 1)	- Duyệt nội dung các báo cáo, tờ trình ĐHCĐ năm 2018. - Một yêu cầu quản trị, điều hành Công ty: Duyệt kế hoạch SXKD 2018 trình ĐHCĐ, chỉ đạo TGD hoàn thiện thuyết minh trình Đơn giá tiền lương, hệ thống thang bảng lương mới.
04	04/PJT-NQ-HĐQT	30/3/2018 (Phiên thứ 2)	- Công tác tổ chức ĐHCĐ 2018: + Công tác nhân sự HĐQT: miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT. + Hoàn chỉnh 2 tờ trình Đại hội: Tờ trình phân phối lợi nhuận, Tờ trình sửa đổi điều lệ. - Công tác quản lý, điều hành: Phê duyệt quỹ lương Người quản lý và đơn giá tiền lương tạo quỹ lương người lao động Cty mẹ; Thông qua ban hành hệ thống Thang bảng lương 2018.
05	05/PJT-NQ-HĐQT	30/3/2018 (ý kiến bằng văn bản)	- Phê duyệt quyết toán sửa chữa lớn tàu Long Phú 03 ; - Phê duyệt quyết toán sửa chữa lớn tàu Long Phú 08;
06	06/PJT-NQ-HĐQT	10/4/2018 (Phiên thứ 3)	- Bầu Chủ tịch HĐQT sau khi HĐQT thay đổi cơ cấu nhân sự. - Một số công tác quản trị, quản lý sau ĐHCĐ.
07	07/PJT-NQ-HĐQT	24/4/2018 (Phiên thứ 4)	- HĐQT chỉ đạo công tác an toàn, định hướng KH SXKD 2018 (bảng 2017), quản lý phát triển nguồn nhân lực, quản lý tài chính, hoàn thiện hệ thống văn bản quy chế quản trị; - Công tác đầu tư phát triển đội tàu, nâng cấp cơ sở vật chất nhà xưởng PSC, trụ sở làm việc Công ty mẹ - Thông qua kết quả SXKD quý 1/2018. - Triển khai nghị quyết ĐHCĐ, phân chia các quỹ, khen thưởng HĐQT, BKS, người quản lý, chi cổ tức. - Thay đổi người đại diện pháp luật do bầu Chủ tịch HĐQT mới.
08	08/PJT-NQ-HĐQT	14/06/2018 (ý kiến bằng văn bản)	- Thống nhất ký Hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính với Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt . - Phê duyệt đề Tổng Giám đốc bổ nhiệm ông Trần Văn Trọng làm Trưởng phòng HCNS.
09	09/PJT-NQ-HĐQT	25/06/2018 (Phiên thứ 5)	- Thông qua ước kết quả SXKD 6 tháng 2018. - Định hướng hoạt động, chỉ đạo các giải pháp quản trị, quản lý Công ty trong 6 tháng cuối năm 2018 về công tác quản trị đội tàu trong tình hình mới, công tác quản lý tài chính, công tác thị

			trường, quản lý công ty con và các công tác khác có liên quan đến kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018.
10	10/PJT-NQ-HĐQT	14/06/2018 (ý kiến bằng văn bản)	Thông qua nội dung Quy chế quản lý nhiên liệu và Bộ định mức tiêu thụ nhiên liệu đội tàu Công ty.
11	11/PJT-NQ-HĐQT	18/07/2018 (họp bằng văn bản)	Điều chỉnh loại chứng khoán đối với 564.645 cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm (13/4/2017-13/4/2018)
12	12/PJT-NQ-HĐQT	10/7/2018 (ý kiến bằng văn bản)	Thông qua chủ trương tổ chức đoàn công tác nước ngoài năm 2018
13	13/PJT-NQ-HĐQT	13/7/2018 (ý kiến bằng văn bản)	Thống nhất chủ trương bảo lưu lương đối với ông Phan Văn Kỳ, nguyên Chủ tịch HĐQT chuyên trách trong thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu nhưng không quá 6 tháng;
14	14/PJT-NQ-HĐQT	13/7/2018 (ý kiến bằng văn bản)	- Thống nhất chủ trương bổ nhiệm ông Phạm Văn Toàn - Phó ban KHĐT thuộc HĐQT
15	15/PJT-NQ-HĐQT	10/8/2018 (ý kiến bằng văn bản)	- Bổ sung kế hoạch thanh lý 2 xe ô tô con của Cty mẹ - Bổ sung kế hoạch đầu tư 1 tàu sông cỡ 2000 tấn và mua 1 xe ô tô con 7 chỗ.
16	16/PJT-NQ-HĐQT	14/9/2018 (ý kiến bằng văn bản)	- Bổ sung kế hoạch đầu tư mua 1 xe tải cầu 5 tấn cho Cty PSC.
17	17/PJT-NQ-HĐQT	19/9/2018 (ý kiến bằng văn bản)	- Phê duyệt dự án đầu tư đóng mới một (01) tàu sông chở dầu cỡ 2000 tấn có một số thông số kỹ thuật, tài chính cụ thể.
18	18/PJT-NQ-HĐQT	05/10/2018 (Phiên thứ 6)	- TGD tiếp tục tổ chức SXKD an toàn, hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. - Tiếp tục triển khai dự án đóng tàu sông chở dầu 2000 tấn; Giao TGD nghiên cứu các hình thức đầu tư tàu biển, rà soát CSVC, trang thiết bị tại PSC để có KH đầu tư, nâng cấp. - Công tác xúc tiến thị trường. - Công tác di dời PSC, thuê mở rộng trụ sở chính. - Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành - Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ 2015-2020, 2020-2025 - Hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ.
19	19/PJT-NQ-HĐQT	20/12/2018 (ý kiến bằng văn bản)	- Ban hành Quy chế tiền lương, thưởng và Thù lao của Người quản lý; - Ban hành Quy chế tiền lương, thưởng của Người lao động;
20	20/PJT-NQ-HĐQT	28/12/2018 (ý kiến bằng văn bản)	- Kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó TGD Công ty đối với ông Bùi Hoàng Hào đến thời điểm nghỉ hưu (01/07/2020). - Bổ nhiệm lại (lần 2) các Trưởng Phòng KTTB, KTTS, KTVT, ATPCHH trong thời hạn 2,5 năm kể từ ngày 01/01/2019.

4.2. Các Quyết định của Hội đồng quản trị/ Decisions of the Board of Directors

TT	Số Quyết định/ 2018	Ngày	Nội dung
01	01/PJT-QĐ-CTHĐQT	05/01/2018	Thành lập Ban rà soát, sửa đổi điều lệ năm 2018

02	02, 03, 04/PJT-QĐ- HĐQT	19/01/2018	Thành lập các tiểu ban phục vụ và ban nhân sự ĐHĐCĐ 2018
03	05/PJT-QĐ- HĐQT	26/01/2018	Thưởng cơ quan hữu quan, đối tác góp phần gia tăng hiệu quả SXKD năm 2017
04	06/PJT-QĐ- HĐQT	01/02/2018	Thành lập các tiểu nhân sự ĐHĐCĐ 2018
05	07/PJT-QĐ- HĐQT	06/02/2018	Tặng quà hộp mặt cán bộ - lao động hưu trí năm 2018
06	08/PJT-QĐ- HĐQT	15/03/2018	Khen thưởng Tập thể nữ Văn phòng Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex
07	09/PJT-QĐ- HĐQT	16/03/2018	Khen thưởng Đoàn viên thanh niên xuất sắc 2017
08	10/PJT-QĐ- HĐQT	30/03/2018	Ban hành Đơn giá tiền lương tạo quỹ lương người lao động Công ty mẹ
09	11/PJT-QĐ- HĐQT	30/03/2018	Ban hành Hệ thống thang, bảng lương 2018 cho Cty.
10	12/PJT-QĐ- HĐQT	04/04/2018	Thưởng cơ quan hữu quan, đối tác góp phần gia tăng hiệu quả SXKD 4/2017
11	016/PJT-QĐ- HĐQT	24/4/2018	Giao kế hoạch kinh doanh, tài chính 2018 cho công ty mẹ
12	017/PJT-QĐ- HĐQT	24/4/2018	Giao kế hoạch kinh doanh, tài chính 2018 cho công ty PSC
13	18/PJT-QĐ- HĐQT	24/4/2018	Phân chia lợi nhuận 2017 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018
14	19/PJT-QĐ- HĐQT	24/4/2018	Điều chuyển 2,2 tỷ đồng là LNST của Cty PSC về Công ty mẹ
15	20/PJT-QĐ- HĐQT	24/4/2018	Chuyển cho Cty PSC 450 triệu đồng để tạo lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi và khen thưởng Ban điều hành Cty PSC.
16	21/PJT-QĐ- HĐQT	24/4/2018	Chi 310 triệu đồng để tạo lập quỹ thưởng cho người quản lý Cty mẹ
17	22/PJT-QĐ- HĐQT	24/4/2018	Phân công thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
18	23,24,25/PJT -QĐ-HĐQT	24/4/2018	Chi thưởng Tập thể LĐSX 2017 cho Cty mẹ, Cty PSC và cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ.
19	26/PJT-QĐ- HĐQT	11/5/2018	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 16% theo NQ ĐHĐCĐ.
20	27/PJT-QĐ- HĐQT	10/4/2018	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của chức danh Chủ tịch HĐQT trên giấy Chứng nhận ĐKKD
21	28/PJT-QĐ- HĐQT	01/06/2018	Thành lập Ban quan hệ cổ đông Công ty

22	29/PJT-QĐ-HĐQT	01/06/2018	Giao Bà Tô Thị Minh Hạnh kiêm nhiệm thành viên Ban THNS
23	30/PJT-QĐ-HĐQT	01/06/2018	Điều động ông Lý Quyết Thắng đến nhận công tác tại Phòng ATPCHH kiêm nhiệm thành viên Ban KHĐT.
24	31/PJT-QĐ-HĐQT	25/06/2018	Ban hành Quy định phân công trách nhiệm người đại diện pháp luật Công ty.
25	32/PJT-QĐ-HĐQT	25/06/2018	Thành lập Ban Chỉ đạo công tác xây dựng hệ thống văn bản quản trị, điều hành Công ty.
26	33/PJT-QĐ-HĐQT	29/06/2018	Ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy với HĐQT Công ty.
27	34/PJT-QĐ-HĐQT	29/06/2018	Ban hành Quy chế quản lý nhiên liệu, dầu nhờn đội tàu Công ty
28	35/PJT-QĐ-HĐQT	29/06/2018	Bổ nhiệm ông Phạm Văn Toàn làm Phó ban KHĐT thuộc HĐQT
29	36/PJT-QĐ-HĐQT	29/06/2018	Thành lập ban Quy hoạch và phát triển Công ty PSC
30	37/PJT-QĐ-HĐQT	10/8/2018	- Thanh lý xe 2 xe ô tô con. - Đầu tư mua mới một xe ô tô con 7 chỗ với giá trị đầu tư không quá 2,5 tỷ đồng, chưa bao gồm thuế GTGT. - Đầu tư một tàu sông chở xăng dầu/JetA1 cỡ 2000 tấn, giá trị đầu tư dự kiến khoảng 20 tỷ đồng, chưa bao gồm thuế GTGT.
31	38/PJT-QĐ-HĐQT	04/9/2018	Thành lập Đoàn công tác khảo sát thị trường và tìm hiểu kinh nghiệm trong công tác kinh doanh tàu tại Mỹ - Cuba
32	39/PJT-QĐ-HĐQT	14/9/2018	Quyết định cho Cty PSC đầu tư mua mới 01 xe ô tô tải cầu 05 tấn phục vụ sản xuất với giá trị không quá 1,5 tỷ đồng, chưa bao gồm thuế GTGT
33	40/PJT-QĐ-HĐQT	14/9/2018	Quyết định đóng mới tàu sông chở dầu 2000 tấn
34	41/PJT-QĐ-HĐQT	14/9/2018	Ban hành Quy chế tiền lương, thưởng và thù lao Khối quản lý
35	42/PJT-QĐ-HĐQT	14/9/2018	Ban hành Quy chế tiền lương, thưởng Khối lao động
36	43/PJT-QĐ-HĐQT	14/9/2018	Kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó TGD đ/v ông Bùi Hoàng Hào

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i> <i>Nhiệm kỳ 2016-2020/ 2016-2020 Term</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là thành viên BKS <i>Day becoming member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reason s for absence</i>
1	Ông Hoàng Anh Tuấn	Trưởng ban	28/4/2016	5/5	100%	
2	Ông Phạm Ngọc Sinh	Thành viên	28/4/2016	5/5	100%	
3	Ông Trần Văn Trọng	Thành viên	28/4/2016	5/5	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/ Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, xây dựng và triển khai chương trình hoạt động năm 2018.
- Thực hiện báo cáo theo quy định về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty, Công ty con để báo cáo, kiến nghị Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định;
- Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ phối hợp làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
- Đề xuất HĐQT về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Supervisory Board (if any): không

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:

- Chủ yếu nghiên cứu và cập nhật kiến thức quản trị công ty qua văn bản pháp luật, tài liệu hướng dẫn, Hội thảo do các cơ quan chức năng tổ chức và qua internet.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

Không.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects:* Không.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi,
------------	--	---	--	---	---

			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percenta ge	thường...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)



PHẠM VIỆT KHOA

Phụ lục 1

ST T No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization or individual	Tài khoản giao dịch chứng khốn (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ/tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. * date of issue, place of issue	Địa chỉ / Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	PHẠM VIỆT KHOA		Chủ tịch HĐQT			28/4/2016		ĐHĐCĐ bầu
2	ĐẶNG THỊ XUÂN HƯƠNG		Ủy viên HĐQT, TGD, Người CBTT			28/4/2016		ĐHĐCĐ bầu
3	ĐỖ VĂN LONG		Ủy viên HĐQT, Phó TGD			28/4/2016		ĐHĐCĐ bầu
4	PHAN VĂN KỲ		Ủy viên HĐQT			28/4/2016		ĐHĐCĐ bầu
5	ĐÀM TRỌNG NGHĨA		Ủy viên HĐQT Trưởng phòng Kỹ thuật Vật tư			10/4/2018		ĐHĐCĐ bầu
II	BAN KIỂM SOÁT							
6	HOÀNG ANH TUẤN		Trưởng Ban kiểm soát			28/4/2016		ĐHĐCĐ bầu
7	PHẠM NGỌC SINH		Thành viên BKS			28/4/2016		ĐHĐCĐ bầu
8	TRẦN VĂN TRỌNG		Thành viên BKS			28/4/2016		ĐHĐCĐ bầu
III	BAN ĐIỀU HÀNH							
9	BÙI HOÀNG HẢO		Phó TGD			01/1/2014		HĐQT Bổ nhiệm
10	NGUYỄN DUY HAI		Phó TGD			26/4/2016		HĐQT Bổ nhiệm
11	NGUYỄN THỊ HIỀN		Kế toán trưởng			08/1/2016		HĐQT Bổ nhiệm

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

Phụ lục 2

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ/Address	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
1	PHẠM VIỆT KHOA		Chủ tịch HDQT				40.000	0,26
1.1	Phạm Anh Áp					Cha	0	
1.2	Nguyễn Thị Đào					Mẹ	0	
1.3	Đào Thị Yến Anh					Vợ	0	
1.4	Phạm Bảo Khánh					Con	0	
1.5	Phạm Thị Diệp Giang					Em gái	0	
1.6	Phạm Bảo Trang					Em gái	0	
2	ĐẶNG THỊ XUÂN HƯƠNG		Ủy viên HDQT, TGD, Người CBIT				58.000	0,38
2.1	Nguyễn Anh Tuấn					Chồng	0	
2.2	Nguyễn Tuấn Huy					Con trai	0	
2.3	Đặng Minh Tuyền					Anh trai	0	
2.4	Đặng Thị Xuân Thảo					Em gái	0	
3	ĐỖ VĂN LONG		Ủy viên HDQT, Phó TGD				50.958	0,33
3.1	Nguyễn Thị Thảo					Mẹ	0	
3.2	Nguyễn Thị Quyên					Vợ	0	
3.3	Đỗ Thị Lâm					Chị	0	
3.4	Đỗ Thị Huệ					Chị	0	
3.5	Đỗ Quốc Dương					Em	0	
3.6	Đỗ Thị Mai					Em	0	

3.7	Đỗ Thị Hà									Em	0	
3.8	Đỗ Hoàng Đức									Con	0	
3.9	Đỗ Hồng Phúc									Con	0	
4	PHAN VĂN KỲ								Ủy viên HDQT		775.120	5,04
4.1	Võ Thị Em									Mẹ	0	
4.2	Nguyễn Thị Linh									Vợ	0	
4.3	Phan Anh Đức								Trưởng phòng	Con	51.656	0,34
4.4	Phan Công Trung								Chuyên viên	Con	0	
4.5	Phan Quốc Anh									Con	0	
4.6	Phan Mạnh Tiến									Con	0	
4.7	Phan Văn Thạc									Em trai	10.030	0,07
4.8	Phan Văn Việt									Em trai	0	
4.9	Phan Văn Nam								Máy tàu biển	Em trai	0	
5	ĐÀM TRỌNG NGHĨA								Ủy viên HDQT Trưởng phòng Kỹ thuật Vật tư		51.490	0,34
5.1	Đàm Văn Ba									Cha đẻ	0	
5.2	Đặng Thị Cẩm Tú									Vợ	0	
5.3	Đàm Đăng Quang									Con	0	
5.4	Đàm Thanh Xuân									Con	0	
5.5	Đàm Ngọc Bích									Chị	0	
5.6	Đàm Ngọc Phương									Em	0	
5.7	Đàm Trọng Nhân									Em	0	
5.8	Đàm Thị Thanh Vân									Em	0	
6	HOÀNG ANH TUẤN								Trưởng Ban kiểm soát		0	
6.1	Nguyễn Thị Kim Hoa									Vợ	0	
6.2	Hoàng Ngọc Bảo Trân									Con gái	0	
6.3	Hoàng Đức Trí									Con trai	0	

6.4	Hoàng Ngọc Nghiêu									Bố ruột	0	
6.5	Nguyễn Thị Hà									Mẹ ruột	0	
6.6	Hoàng Văn Anh									Em gái	0	
7	PHẠM NGỌC SINH										349.895	2,28
7.1	Định Kim Oanh									Bố	24.957	0,16
7.2	Quách Thị Tý									Mẹ	0	
7.3	Vũ Thùy Trang									Vợ	0	
8	TRẦN VĂN TRỌNG										0	
8.1	Bùi Thị Thuận									Mẹ	0	
8.2	Nguyễn Thị Thu Hiền									Vợ	0	
8.3	Trần Thị Lý									Em	0	
8.4	Trần Văn Nhân									Em	0	
8.5	Trần Thị Nhâm									Em	0	
9	NGUYỄN DUY HẢI										18.289	0,12
9.1	Nguyễn Văn Hạnh									Bố	0	
9.2	Nguyễn Thị Tươi									Mẹ	0	
9.3	Phạm Trần Lan Khanh									Vợ	0	
9.4	Nguyễn Duy Khang									Con trai	0	
9.5	Nguyễn Duy Hoàng									Con trai	0	
9.6	Nguyễn Thụy Thủy									Chị	0	
9.7	Nguyễn Thụy Huệ									Em	0	
10	BÙI HOÀNG HẢO										25.000	0,16
10.1	Bùi Văn Võ									Cha	0	
10.2	Mai Thị Nhan									Vợ	0	
10.3	Bùi Mai Hoàng									Con trai	0	
10.4	Bùi Mai Huỳnh									Con gái	0	
10.5	Bùi Thị Như Uyên									Chị	0	
10.6	Bùi Hoàng Hải									Anh	0	

10.7	Bùi Hoàng Truyền									Em	0	
10.8	Bùi Thị Bích Ni									Em	0	
10.9	Bùi Hoàng Triều									Em	0	
10.10	Bùi Thị Hoàng Oanh									Em	0	
10.11	Bùi Hoàng Anh Thư									Em	0	
11	NGUYỄN THỊ HIỀN					Kế toán trưởng					23.526	0,15
11.1	Nguyễn Hữu Dũng									Chồng	0	
11.2	Nguyễn Hữu Duy									Con	0	
11.3	Nguyễn Gia Hân									Con	0	
11.4	Nguyễn Thị Nhẹ									Chị	0	
11.5	Nguyễn Văn Ánh									Anh	0	
11.6	Nguyễn Thị Hồng									Chị	0	
11.7	Nguyễn Thị Vân									Chị	0	
11.8	Nguyễn Thị Hoa									Chị	0	
11.9	Nguyễn Thị Vân Nhỏ									Chị	08	0